

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2021/DS-ST

Ngày: 15/02/2022

“V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Kiều Diễm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Hoàng và Ông Nguyễn Văn Tịnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Quốc Đại, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Ông Trần Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 235/2021/TLST-DS, ngày 04 tháng 10 năm 2021, về tranh chấp hợp đồng vay tài sản. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2022/QĐXX-ST, ngày 10 tháng 01 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Ấp C, xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

(Anh Q có đơn xin xét xử vắng mặt ngày 10/01/2022)

- Bị đơn: Anh Lê Thanh C, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Ấp C, xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu, (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện ngày 24/8/2021, biên bản ghi lời khai Anh Nguyễn Văn Q trình bày cụ thể như sau: Tháng 4 năm 2021, anh có cho Anh Lê Thanh C mượn số tiền 11.000.000 đồng, hình thức vay không có lãi, cụ thể ngày 26/4/2021 (âl), tức là ngày 06/6/2021 (dl) anh đưa cho anh C số tiền 10.000.000 đồng, đến ngày 27/4/2021 (âl), tức là ngày 07/6/2021 (dl) tiếp tục đưa 1.000.000 đồng. Tổng cộng là 11.000.000 đồng.

Do mối quan hệ quen biết nhau nên anh cho anh C mượn số tiền trên không có làm biên nhận, tuy nhiên đến ngày 22/7/2021 anh C mượn thêm số tiền 1.000.000

đồng, nên anh có làm biên nhận nợ và anh C đồng ý kí tên vào, nội dung giấy mượn tiền ngày 27/4/2021 là tôi ghi nội dung nhưng anh C có đọc và kí tên vào đó thể hiện anh C thiếu tôi số tiền là 11.000.000 đồng.

Số tiền 11.000.000 đồng là tiền cá nhân của tôi, tôi trực tiếp đưa cho anh C cũng không có ai làm chứng, nên hiện nay tôi chỉ yêu cầu anh C trả lại cho tôi số tiền 11.000.000 đồng, không yêu cầu vợ anh C là chị Đinh Hồng Ni có trách nhiệm liên đới trả và cũng không yêu cầu tính lãi.

- Bị đơn Anh Lê Thanh C trình bày tại biên bản lấy lời khai ngày 18/10/2021:

Tôi thừa nhận tôi có vay của Anh Nguyễn Văn Q số tiền là 11.000.000 đồng, vay với lãi suất khác nhau cụ thể:

+ Tôi không nhớ ngày nhưng nhớ khoảng tháng 6 năm 2021, tôi có vay 6.000.000 đồng, với lãi suất 1.000.000 đồng ngày 10.000 đồng/ngày, một ngày 60.000 đồng, một tháng lãi là 1.800.000 đồng.

+ Sau đó cũng tháng 6 năm 2021, tôi vay tiếp 5.000.000 đồng với lãi suất 1 tháng 500.000 đồng.

Tổng cộng tôi đã vay số tiền 11.000.000 đồng, chứ ông Quê không có cho tôi mượn tiền. Từ khi vay đến khi đến khi ông Quê khởi kiện tôi, tôi đã đóng tiền lãi là 6.900.000 đồng, tôi yêu cầu được trừ vào số tiền 11.000.000 đồng. Số tiền tôi vay là tôi sử dụng cá nhân.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ trình bày quan điểm về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án.

Về thủ tục tố tụng: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án thời điểm này thấy rằng Thẩm phán, thư ký Tòa án chấp hành đúng quy định tại Điều 48, 51 BLTTDS năm 2015.

Việc chấp hành pháp luật đương sự.

Từ khi thụ lý vụ án nguyên đơn đã thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo đúng quy định tại các điều 70, 71 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Đối với đồng bị đơn thực hiện không đúng quy định tại các điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung: Buộc Anh Lê Thanh C phải có nghĩa vụ trả cho Anh Nguyễn Văn Q số tiền số tiền là 11.000.000 đồng. Về án phí: Anh Lê Thanh C phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, nghe ý kiến trình bày tranh luận của đương sự, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên, sau khi thảo luận, nghị án; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Thẩm quyền giải quyết: Anh Nguyễn Văn Q khởi kiện yêu cầu Anh Lê Thanh C trả số tiền vay. Anh C có địa chỉ tại ấp Đại Điền, xã Long Điền, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu. Căn cứ qui định tại khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại đơn khởi kiện ngày 24/8/2021, Anh Nguyễn Văn Q trả cho anh số tiền mượn (vay không lãi) 11.000.000 đồng.

Quá trình giải quyết vụ án anh C thừa nhận rằng có vay tổng 11.000.000 đồng và anh không có kí vào biên nhận mượn tiền ngày 27/4/2021 (âl), tức là ngày 7/6/2021 (dl) là do anh C tự ghi chữ kí đó không phải của anh, anh đã đóng số tiền lãi là 6.900.000 đồng không có chứng cứ gì chứng minh cho lời xác định này.

Hội đồng xét xử xét thấy mặc dù anh C không thừa nhận có kí nhận biên nhận mượn tiền ngày 27/4/2021 (âl), số tiền 11.000.000 đồng. Tuy nhiên anh thừa nhận anh có vay của Anh Q số tiền 11.000.000 đồng; đây là sự thừa nhận của đương sự phù hợp với chứng cứ do nguyên đơn trình nên căn cứ Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự đây là tình tiết không phải chứng minh.

Trên cơ sở phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Anh Nguyễn Văn Q yêu cầu Anh Lê Thanh C trả số tiền nợ 11.000.000 đồng.

[2.4]. Án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của Nguyễn Văn Quê được Tòa án chấp nhận nên Lê Thanh C phải có nghĩa vụ nộp theo quy định tại khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; điểm d khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 271; 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 471 của Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị định số 144/2006/CP ngày 27/11/2006 của Chính Phủ về họ, húi, biêu, phươg; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm,

thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Anh Nguyễn Văn Q.

Buộc Anh Lê Thanh C có trách nhiệm trả cho Anh Nguyễn Văn Q số tiền 11.000.000 đồng (mười một triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

2. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Buộc Anh Lê Thanh C phải chịu là 550.000 đồng. Anh Nguyễn Văn Q đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001764 ngày 04/10/2021 (do chị Ngô Thị Lan Nhi nộp thay) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ được nhận lại. Các đương sự nhận và nộp án phí tại Chi cục thi hành án.

3. Quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

4. Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phạm Kiều Diễm